

Số: 2508 /BTC-CST
V/v vướng mắc trong thu thuế giá
trị gia tăng

Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 2017

Kính gửi: Ông Huỳnh Quang

Trả lời công văn số 1061/VPCP-ĐMDN ngày 9/2/2017 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị về vướng mắc trong thu thuế giá trị gia tăng (GTGT), Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về ý kiến: “Công văn số 23/BTC-CST có trích dẫn việc áp dụng quy phạm pháp luật theo khoản 2 Điều 56 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật là chưa phù hợp vì cho đến nay, Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg vẫn còn có hiệu lực chưa bị bãi bỏ một phần hay toàn bộ, mặt khác về nội dung Quyết định này không có mâu thuẫn gì với Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu về quy định khu phi thuế quan mà chỉ trao cơ chế đặc thù công nhận Lao Bảo và Cầu Treo là hai trường hợp ngoại lệ vẫn được công nhận là Khu phi thuế quan.”

Khoản 1 Điều 4 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 có hiệu lực từ 01/9/2016 quy định cụ thể về khu phi thuế quan. Theo đó, từ ngày 1/9/2016 trở đi, các khu có điều kiện phù hợp với quy định về khu phi thuế quan nêu tại khoản 1 Điều 4 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 mới được hưởng các chính sách ưu đãi thuế áp dụng cho khu phi thuế quan (*khu kinh tế - thương mại đặc biệt Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị và khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh không được ngăn cách với khu vực bên ngoài bằng hàng rào cũng nên không còn phù hợp với quy định khu phi thuế quan của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13*).

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 156 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì trường hợp có sự khác biệt giữa quy định tại Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2013 và Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/9/2016 về Khu phi thuế quan thì áp dụng quy định tại Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13.

2. Về ý kiến: “Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 có hiệu lực từ 01/9/2016, tuy nhiên cho đến cuối tháng 11/2016 thì các doanh nghiệp trên địa bàn mới nhận được hướng dẫn chi tiết về việc thu thuế giá trị gia tăng tại khu vực Lao Bảo (từ ngày 1/9/2016 đến cuối tháng 11/2016 Cục thuế tỉnh Quảng Trị chưa có hướng dẫn nào cho doanh nghiệp thu thuế trên địa bàn Lao Bảo)”.

Theo quy định tại khoản 9 Điều 7 Luật quản lý thuế về trách nhiệm của tổ chức cá nhân trong việc thực hiện chính sách thuế thì người nộp thuế có “trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật”.

Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 6/4/2016, có hiệu lực 1/9/2016 đã được công bố công khai trên công thông tin điện tử Chính phủ. Theo đó, doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện theo quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu kể từ ngày Luật có hiệu lực thi hành. Trong quá trình triển khai Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 nếu có phát sinh vướng mắc cần phải có văn bản hướng dẫn để đảm bảo thực hiện thống nhất theo quy định của Luật thì Bộ Tài chính sẽ có công văn hướng dẫn thực hiện.

3. Về ý kiến: “*Theo quy định tại khoản 8 Điều 2 Quyết định số 503/QĐ-TCT ngày 23/3/2010 thì thẩm quyền truy thu thuế thuộc về Chi cục thuế và không có quy định pháp luật nào cho phép doanh nghiệp truy thuế giá trị gia tăng khi chưa có yêu cầu phối hợp của cơ quan thuế. Như vậy, doanh nghiệp chưa thu thuế giá trị gia tăng khách hàng trong giai đoạn từ ngày 1/9/2016 đến cuối tháng 11/2016 thì ai là người có trách nhiệm đóng thuế. Doanh nghiệp tự bỏ tiền túi ra bù hay là tìm cho được khách hàng để yêu cầu họ đóng thuế?*”

- Khoản 2 Điều 7 Luật Quản lý thuế quy định về nghĩa vụ của người nộp thuế như sau: “*2. Khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế*”.

- Điều 4 Luật thuế GTGT quy định về người nộp thuế GTGT như sau: “*Người nộp thuế giá trị gia tăng là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị, giá tăng (sau đây gọi là cơ sở kinh doanh) và tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa chịu thuế giá trị gia tăng (sau đây gọi là người nhập khẩu)*”.

- Trong khu kinh tế - thương mại đặc biệt Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị có cả hộ kinh doanh và các doanh nghiệp. Do đó từ ngày 01/9/2016 – ngày có hiệu lực của Luật thuế xuất nhập khẩu số 107/2016/QH13, khi bán hàng hóa, dịch vụ thì hộ kinh doanh, doanh nghiệp trong khu kinh tế - thương mại đặc biệt Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị phải tính thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ bán ra và phải lập hóa đơn theo quy định giao cho người mua. Trường hợp chưa tính thuế GTGT thì doanh nghiệp, hộ kinh doanh phải khai điều chỉnh bổ sung theo quy định tại Điều 34 Luật Quản lý thuế.

- Về phương pháp tính thuế và sử dụng hóa đơn của hộ kinh doanh, doanh nghiệp như sau:

(i) Từ ngày 01/01/2014 theo quy định của Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn thì:

+ Đối với cá nhân kinh doanh:

Hàng hóa, dịch vụ của hộ, cá nhân kinh doanh có mức doanh thu hàng năm từ một trăm triệu đồng trở xuống thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng, không sử dụng hóa đơn.

Cá nhân kinh doanh có mức doanh thu hàng năm từ trên một trăm triệu đồng thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo tỷ lệ % tính trên doanh thu và sử dụng hóa đơn bán hàng (không phải hóa đơn GTGT).

+ Đối với doanh nghiệp:

Trường hợp doanh nghiệp có doanh thu/năm dưới ngưỡng 1 tỷ và không đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế thì doanh nghiệp thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo tỷ lệ % tính trên doanh thu và sử dụng hóa đơn bán hàng.

Trường hợp doanh nghiệp thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thì doanh nghiệp sử dụng hóa đơn GTGT.

Trường hợp bán hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT mà trên hóa đơn không ghi khoản thuế GTGT thì thuế GTGT đầu ra được xác định bằng giá thanh toán ghi trên hóa đơn nhân với thuế suất thuế GTGT.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ được sử dụng chứng từ thanh toán ghi giá thanh toán là giá đã có thuế giá trị gia tăng thì giá tính thuế được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật thuế GTGT.

Người nộp thuế có nghĩa vụ khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế và chịu trách nhiệm trước pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11.

Bộ Tài chính có ý kiến đề ông Huỳnh Quang được biết, thực hiện./Ph

Nơi nhận: Vanit

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin Điện tử Chính phủ;
- Tổng cục Hải quan;
- Tổng cục Thuế;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, CST (PXNK).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ



Nguyễn Thị Thanh Hằng